

# TRANH CHẤP THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ

## PHƯƠNG PHÁP GIẢI QUYẾT



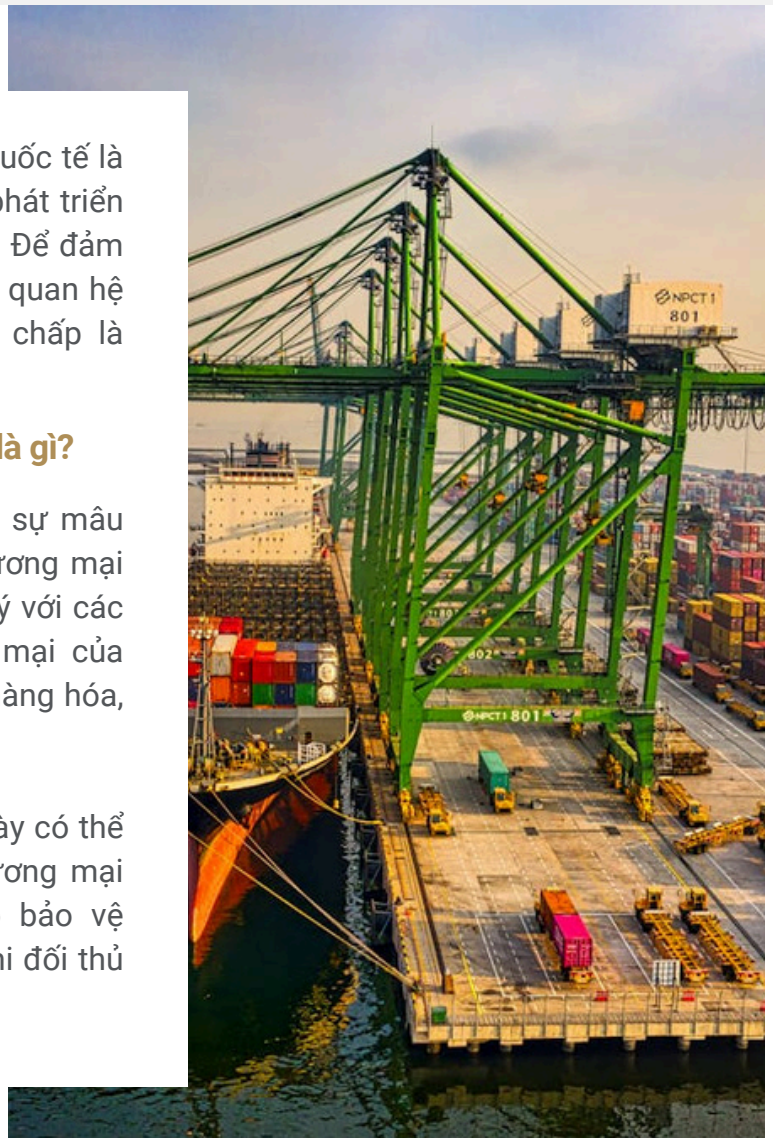
**Nguyễn Thúy**  
Luật sư Cộng sự

Giải quyết tranh chấp thương mại quốc tế là một vấn đề quan trọng đối với sự phát triển bền vững của nền kinh tế toàn cầu. Để đảm bảo công bằng và minh bạch trong quan hệ thương mại, việc giải quyết tranh chấp là cực kỳ quan trọng.

### 1. Tranh chấp thương mại quốc tế là gì?

Tranh chấp thương mại quốc tế là sự mâu thuẫn hoặc tranh cãi về vấn đề thương mại giữa các quốc gia, do không đồng ý với các quy tắc hoặc chính sách thương mại của nhau. Chúng có thể liên quan đến hàng hóa, dịch vụ, đầu tư và sở hữu trí tuệ.

Nguyên nhân của các tranh chấp này có thể là kết quả của các chính sách thương mại không công bằng, các biện pháp bảo vệ thương mại hoặc các hành động phi đối thủ của một quốc gia.



## 2. Các loại vi phạm trong tranh chấp thương mại quốc tế

### Vi phạm nghĩa vụ phát sinh từ các hiệp định thương mại song phương và đa phương

Loại vi phạm này chỉ có thể do các quốc gia làm chủ thể của Luật Quốc tế gây ra. Tranh chấp từ loại vi phạm này được giải quyết thông qua các hình thức và thủ tục khác nhau.

Nếu vi phạm nghĩa vụ trong hiệp định song phương, tranh chấp sẽ được giải quyết tại tòa án hoặc trọng tài. Nếu vi phạm nghĩa vụ trong hiệp định khu vực, tranh chấp sẽ được giải quyết bởi cơ quan tài phán về Thương mại của khu vực đó.

### Vi phạm liên quan đến việc kí kết và thực hiện các hợp đồng thương mại cụ thể

Trong trường hợp này, tranh chấp phát sinh do việc không tuân thủ hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trong hợp đồng thương mại. Do đó, có thể nói rằng tranh chấp trong hoạt động thương mại quốc tế là kết quả của việc một bên không tuân thủ hoặc không đáp ứng đúng nghĩa vụ theo quy định của hợp đồng.

Trong thực tế hoạt động thương mại, loại vi phạm này có thể biểu hiện qua ba khía cạnh:

- Vi phạm liên quan đến các sự kiện pháp lý.
- Vi phạm liên quan đến việc giải thích hợp đồng hoặc các vấn đề pháp lý khác.
- Vi phạm liên quan đến cả hai khía cạnh trên, ví dụ như không có khả năng thực hiện hợp đồng.



## 3. Phương thức giải quyết tranh chấp

### Phương thức thương lượng

Thương lượng là một phương pháp phổ biến và được sử dụng rộng rãi để giải quyết tranh chấp. Các bên trong tranh chấp áp dụng phương pháp này để giải quyết mọi tranh chấp trong đời sống xã hội, đặc biệt là trong hoạt động thương mại.

Nếu thương lượng thành công, hai bên sẽ đạt được một thỏa thuận dựa trên ý nguyện của cả hai. Thỏa thuận này sẽ được coi là một hợp đồng và được công nhận bởi pháp luật. Hai bên có trách nhiệm thực hiện quyền và nghĩa vụ đối với nhau.

### Phương thức hòa giải

Hòa giải là quá trình các bên tranh chấp đàm phán với sự trợ giúp của một bên thứ ba, được gọi là Hòa giải viên.

Hòa giải tương đồng với thương lượng, nhưng khác biệt ở việc có sự hiện diện của bên thứ ba để điều tiết quá trình hòa giải. Hòa giải viên không có quyền xét xử và ra phán quyết cuối cùng như trọng tài, mà chỉ giúp các bên tiến hành hòa giải theo một trình tự nhất định, đảm bảo tiến trình hòa giải diễn ra đúng hướng.

### Trọng tài thương mại

Theo quy định tại khoản 1 Điều 3 Luật trọng tài thương mại 2010, trọng tài thương mại được định nghĩa là phương thức giải quyết tranh chấp do các bên thỏa thuận. Việc tiến hành giải quyết tranh chấp phải tuân thủ theo quy định của Luật Trọng tài thương mại 2010.

Các tranh chấp ở đây là tranh chấp giữa các bên phát sinh từ hoạt động thương mại; tranh chấp phát sinh giữa các bên trong đó có ít nhất một bên có hoạt động thương mại hoặc tranh chấp khác giữa các bên mà pháp luật quy định được giải quyết bằng Trọng tài.

### Tòa án

Toà án là cơ quan nhân danh Nhà nước để giải quyết tranh chấp do vậy phán quyết của Toà án được đảm bảo thi hành bằng sức mạnh cưỡng chế của Nhà nước.

Trong quá trình giải quyết tranh chấp, Toà án phải tuân theo những nguyên tắc, trình tự nhất định mà pháp luật đã quy định. Cụ thể được quy định chi tiết tại điều 683 Bộ Luật dân sự năm 2015.

## 4. Nguyên tắc & điều kiện giải quyết tranh chấp

### Thương lượng

Quá trình thương lượng giữa các bên không chịu sự ràng buộc của quy định pháp luật về trình tự, thủ tục giải quyết.

Kết quả thương lượng hoàn toàn phụ thuộc vào sự tự nguyện của mỗi bên tranh chấp mà không có bất kỳ cơ chế pháp lý nào đảm bảo việc thực thi đối với thỏa thuận của các bên trong quá trình thương lượng.

### Hòa giải

#### \* Nguyên tắc hòa giải:

- Các bên tranh chấp tham gia hòa giải hoàn toàn tự nguyện và bình đẳng về quyền và nghĩa vụ.

- Các thông tin liên quan đến vụ việc hòa giải phải được giữ bí mật, trừ trường hợp các bên có thỏa thuận bằng văn bản hoặc pháp luật có quy định khác.

- Nội dung thỏa thuận hòa giải không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội, không nhằm trốn tránh nghĩa vụ, không xâm phạm quyền của bên thứ ba.

#### \* Điều kiện hòa giải

Theo quy định tại Điều 6 Nghị định 22/2017/NĐ-CP, tranh chấp được giải quyết bằng hòa giải thương mại nếu các bên có thỏa thuận hòa giải.

Các bên có thể thỏa thuận giải quyết tranh chấp bằng hòa giải trước, sau khi xảy ra tranh chấp hoặc tại bất cứ thời điểm nào của quá trình giải quyết tranh chấp.

### Trọng tài thương mại

#### \* Nguyên tắc giải quyết tranh chấp

- Trọng tài viên phải tôn trọng thỏa thuận của các bên nếu thỏa thuận đó không vi phạm điều cấm và trái đạo đức xã hội.

- Trọng tài viên phải độc lập, khách quan, vô tư và tuân theo quy định của pháp luật.

- Các bên tranh chấp đều bình đẳng về quyền và nghĩa vụ. Hội đồng trọng tài có trách nhiệm tạo điều kiện để họ thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình.

- Giải quyết tranh chấp bằng Trọng tài được tiến hành không công khai, trừ trường hợp các bên có thỏa thuận khác.

- Phán quyết trọng tài là chung thẩm.

#### \* Điều kiện giải quyết tranh chấp

- Tranh chấp được giải quyết bằng Trọng tài nếu các bên có thỏa thuận trọng tài.

Thỏa thuận trọng tài có thể được lập trước hoặc sau khi xảy ra tranh chấp.

- Trường hợp một bên tham gia thỏa thuận trọng tài là cá nhân chết hoặc mất năng lực hành vi, thỏa thuận trọng tài vẫn có hiệu lực đối với người thừa kế hoặc người đại diện theo pháp luật của người đó, trừ trường hợp các bên có thỏa thuận khác.

- Trường hợp một bên tham gia thỏa thuận trọng tài là tổ chức phải chấm dứt hoạt động, bị phá sản, giải thể, hợp nhất, sáp nhập, chia, tách hoặc chuyển đổi hình thức tổ chức, thỏa thuận trọng tài vẫn có hiệu lực đối với tổ chức tiếp nhận quyền và nghĩa vụ của tổ chức đó, trừ trường hợp các bên có thỏa thuận khác.

### Tòa án

#### \* Nguyên tắc giải quyết tranh chấp

- Tuân thủ pháp luật trong tố tụng dân sự

- Quyền yêu cầu Tòa án bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp

- Quyền quyết định và tự định đoạt của đương sự

- Bình đẳng về quyền và nghĩa vụ trong tố tụng dân sự

- Bảo đảm quyền bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự

- Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân xét xử vụ án dân sự, Thẩm phán giải quyết việc dân sự độc lập và chỉ tuân theo pháp luật

- Tòa án xét xử kịp thời, công bằng, công khai

- Bảo đảm sự vô tư, khách quan trong tố tụng dân sự

- Bảo đảm chế độ xét xử sơ thẩm, phúc thẩm

- Bảo đảm hiệu lực của bản án, quyết định của Tòa án

- Bảo đảm tranh tụng trong xét xử





## 5. Điều chỉnh giải quyết tranh chấp thương mại quốc tế

Việc giải quyết tranh chấp thương mại quốc tế phải tuân theo các quy định của pháp luật như sau:

### **Điều ước quốc tế**

Căn cứ theo điểm a khoản 1 Điều 2 Công ước viên năm 1969, thuật ngữ “điều ước” được dùng để chỉ một thỏa thuận quốc tế được ký kết bằng văn bản các quốc gia và được pháp luật quốc tế điều chỉnh, dù được ghi nhận trong duy nhất một văn kiện hay hai hoặc nhiều các văn kiện có quan hệ với nhau, bất kể tên riêng của nó là gì.

Trong trường hợp với Điều ước quốc tế mà Việt Nam không phải là thành viên, Điều ước được sử dụng khi pháp luật (Điều ước quốc tế mà quốc gia là thành viên hoặc pháp luật quốc gia) cho phép các bên được thỏa thuận lựa chọn (theo khoản 2 Điều 664 BLDS 2015). Nếu hai bên lựa chọn DWQT thì phải đáp ứng các điều kiện chọn luật.

Với các Điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên: Dĩ nhiên sẽ được áp dụng theo khoản 1 Điều 664, khoản 1 Điều 665 BLDS 2015. Như vậy, có thể hiểu Điều ước quốc tế là văn bản

pháp lý quốc tế, được thỏa thuận và xây dựng nên bởi các quốc gia và chủ thể của luật quốc tế, nhằm xác lập, thay đổi hoặc chấm dứt quyền và nghĩa vụ của họ với nhau, thông qua các quy phạm được gọi là quy phạm điều ước. Điều ước quốc tế có thể mang tính phổ cập hoặc không phổ cập, trong khu vực nhất định hoặc toàn cầu, song phương hoặc đa phương. Luật điều chỉnh Điều ước quốc tế là Công ước viên năm 1969.

### **Tập quán quốc tế**

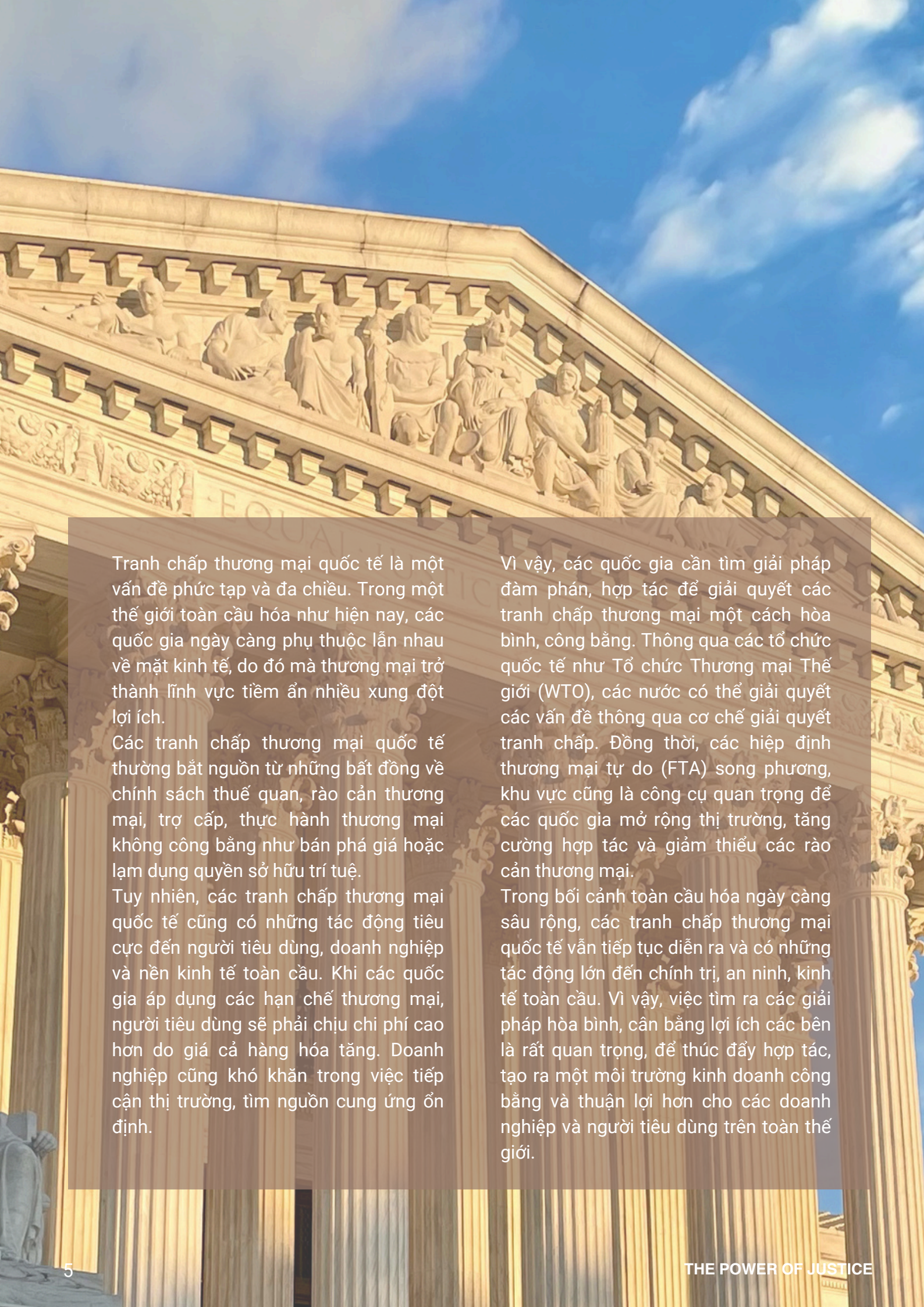
Tập quán quốc tế được sử dụng khi pháp luật hai bên cho phép thỏa thuận lựa chọn, và phải đáp ứng được các điều kiện chọn luật, không trái với nguyên tắc cơ bản.

### **Pháp luật quốc gia**

Được áp dụng khi các bên thỏa thuận lựa chọn áp dụng hệ thống pháp luật của một quốc gia, khi pháp luật cho phép thỏa thuận lựa chọn, không thuộc các trường hợp không được phép áp dụng.

Ngoài ra Pháp luật quốc gia cũng được sử dụng khi có dẫn chiếu của quy phạm xung đột.





Tranh chấp thương mại quốc tế là một vấn đề phức tạp và đa chiều. Trong một thế giới toàn cầu hóa như hiện nay, các quốc gia ngày càng phụ thuộc lẫn nhau về mặt kinh tế, do đó mà thương mại trở thành lĩnh vực tiềm ẩn nhiều xung đột lợi ích.

Các tranh chấp thương mại quốc tế thường bắt nguồn từ những bất đồng về chính sách thuế quan, rào cản thương mại, trợ cấp, thực hành thương mại không công bằng như bán phá giá hoặc lạm dụng quyền sở hữu trí tuệ.

Tuy nhiên, các tranh chấp thương mại quốc tế cũng có những tác động tiêu cực đến người tiêu dùng, doanh nghiệp và nền kinh tế toàn cầu. Khi các quốc gia áp dụng các hạn chế thương mại, người tiêu dùng sẽ phải chịu chi phí cao hơn do giá cả hàng hóa tăng. Doanh nghiệp cũng khó khăn trong việc tiếp cận thị trường, tìm nguồn cung ứng ổn định.

Vi vậy, các quốc gia cần tìm giải pháp đàm phán, hợp tác để giải quyết các tranh chấp thương mại một cách hòa bình, công bằng. Thông qua các tổ chức quốc tế như Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO), các nước có thể giải quyết các vấn đề thông qua cơ chế giải quyết tranh chấp. Đồng thời, các hiệp định thương mại tự do (FTA) song phương, khu vực cũng là công cụ quan trọng để các quốc gia mở rộng thị trường, tăng cường hợp tác và giảm thiểu các rào cản thương mại.

Trong bối cảnh toàn cầu hóa ngày càng sâu rộng, các tranh chấp thương mại quốc tế vẫn tiếp tục diễn ra và có những tác động lớn đến chính trị, an ninh, kinh tế toàn cầu. Vì vậy, việc tìm ra các giải pháp hòa bình, cân bằng lợi ích các bên là rất quan trọng, để thúc đẩy hợp tác, tạo ra một môi trường kinh doanh công bằng và thuận lợi hơn cho các doanh nghiệp và người tiêu dùng trên toàn thế giới.